

**Phụ lục 4**  
**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

---

*(Dành cho Ngành Kiểm toán, Hệ Chính quy)*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**KHOA KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN**

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

**I. Thông tin tổng quát**

1. Tên môn học tiếng Việt: KIỂM TOÁN 2 – Mã môn học : ACCO1351

2. Tên môn học tiếng Anh: AUDITING 2

3. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng

- |   |   |
|---|---|
| <input type="checkbox"/> Giáo dục đại cương         | <input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành     |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở            | <input type="checkbox"/> Kiến thức bổ trợ           |
| <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành | <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp |

4. Số tín chỉ

Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Số giờ tự học
3	2	1	90

5. Phụ trách môn học

- |                                 |   |
|---------------------------------|---|
| a. Bộ môn:                      | Kiểm toán                                   |
| b. Giảng viên phụ trách bộ môn: | Lê Thị Thanh Xuân                           |
| c. Giảng viên biên soạn:        | Lê Thị Thanh Xuân                           |
| d. Địa chỉ email liên hệ:       | xuan.ltt@ou.edu.vn                          |
| e. Phòng làm việc:              | Phòng 105, 35-37 Hồ Hảo Hớn, Quận 1, TP.HCM |

**II. Thông tin về môn học**

1. Mô tả môn học

Môn học này học sau môn Kiểm toán 1 và trước môn Kiểm toán thực hành. Môn học cung cấp những kiến thức và kỹ năng nâng cao về kiểm toán báo cáo tài chính. Bao gồm trách nhiệm của kiểm toán viên, các bằng chứng kiểm toán đặc biệt, và ứng dụng tổng hợp các kiến thức và kỹ năng về kế toán, kiểm soát nội bộ và kiểm toán vào việc kiểm toán các khoản mục cụ thể của báo cáo tài chính.

2. Môn học điều kiện

STT	Môn học điều kiện	Mã môn học
1.	Môn tiên quyết	
	Không yêu cầu môn học tiên quyết	
2.	Môn học trước	
	Kiểm toán 1	ACCO1351
3.	Môn học song hành	
	Không yêu cầu môn học song hành	

### 3. Mục tiêu môn học

Sinh viên học xong môn học có khả năng:

Mục tiêu môn học	Mô tả	Chuẩn đầu ra (KT, KN, NL)	CDR CTĐT phân bổ cho môn học
CO1	Phân tích một cách có hệ thống về trách nhiệm của kiểm toán viên bao gồm mục đích kiểm toán, trách nhiệm đối với sai phạm và kiểm soát chất lượng kiểm toán.	KT	PLO14.2
CO2	Tổng hợp và đánh giá các vấn đề kế toán và kiểm toán liên quan đến các bằng chứng kiểm toán đặc biệt, bao gồm: Sự kiện sau ngày khóa sổ; Giá định hoạt động liên tục; Các bên liên quan; và Nợ tiềm tàng.	KT	PLO4.6, PLO4.7, PLO6.1
CO3	Áp dụng được các phương pháp lựa chọn phần tử thử nghiệm để thu thập bằng chứng kiểm toán.	KT	PLO4.6
CO4	Hệ thống quá và đánh giá các vấn đề kế toán, kiểm soát nội bộ liên quan đến nợ phải thu, tài sản cố định, hàng tồn kho và cách thức triển khai công việc kiểm toán liên quan đến các khoản mục này.	KT, KN	PLO4.6, PLO4.7, PLO6.1, PLO6.3, PLO7.1, PLO7.2, PLO10.1, PLO10.2
CO5	Có năng lực độc lập, học hỏi phát triển bản thân và làm việc nhóm.	NL	PLO11.3, PLO12.1, PLO12.2, PLO12.3, PLO13.1, PLO13.2

### 4. Chuẩn đầu ra (CDR) môn học

Học xong môn học này, sinh viên làm được (đạt được):

Mục tiêu môn học	CDR môn học	Mô tả CDR
CO1	CLO.1	Giải thích được mục tiêu và trách nhiệm của kiểm toán viên đối với cuộc kiểm toán báo cáo tài chính.
	CLO.2	Phân tích được trách nhiệm của đơn vị được kiểm toán và kiểm toán viên đối với hành vi gian lận và không tuân thủ của đơn vị được kiểm toán.
	CLO.3	Phân tích được trách nhiệm của đơn vị được kiểm toán và kiểm toán viên đối với các yêu cầu kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán.
CO2	CLO.4	Đánh giá và xử lý kế toán theo quy định của chuẩn mực đối với: Sự kiện sau ngày kết thúc niên độ kế toán, Giá định hoạt động liên tục, Các bên có liên quan, Nợ tiềm tàng.

Mục tiêu môn học	CĐR môn học	Mô tả CĐR
	CLO.5	Phân tích được trách nhiệm của đơn vị được kiểm toán và kiểm toán viên liên quan đến: Sự kiện sau ngày kết thúc niên độ kế toán, Giả định hoạt động liên tục, Các bên có liên quan, Nợ tiềm tàng.
	CLO.6	Xét đoán được các bằng chứng kiểm toán về Sự kiện sau ngày kết thúc niên độ kế toán, Giả định hoạt động liên tục, Các bên có liên quan, Nợ tiềm tàng.
CO3	CLO.7	Giải thích được điều kiện áp dụng của các phương pháp lựa chọn phần tử thử nghiệm, bao gồm: chọn toàn bộ; chọn phần tử đặc biệt; chọn mẫu.
	CLO.8	Áp dụng được các phương pháp lựa chọn phần tử thử nghiệm, bao gồm: chọn toàn bộ; chọn phần tử đặc biệt; chọn mẫu.
	CLO.9	Áp dụng được phương pháp chọn mẫu kiểm toán trong thử nghiệm kiểm soát và trong thử nghiệm cơ bản.
CO4	CLO.10	Đánh giá được các rủi ro kinh doanh, các yếu kém của kiểm soát nội bộ ảnh hưởng đến rủi ro có sai sót liên quan đến nợ phải thu, tài sản cố định, hàng tồn kho trên báo cáo tài chính.
	CLO.11	Đánh giá được các vấn đề kế toán liên quan đến đến nợ phải thu, tài sản cố định, hàng tồn kho.
	CLO.12	Áp dụng được các thủ tục kiểm toán đối với nợ phải thu, tài sản cố định, hàng tồn kho.
	CLO.13	Đánh giá được các bằng chứng kiểm toán liên quan nợ phải thu, tài sản cố định, hàng tồn kho.
	CLO.14	Xét đoán và lựa chọn các thủ tục kiểm toán đối với nợ phải thu, tài sản cố định, hàng tồn kho.
	CLO.15	Áp dụng được các thủ tục kiểm toán đối với nợ phải thu, tài sản cố định, hàng tồn kho.
CO5	CLO.16	Có khả năng tự nghiên cứu và hệ thống được quy định của các chuẩn mực kế toán và kiểm toán có liên quan.
	CLO.17	Thảo luận nhóm về trách nhiệm của KTV đối với hành vi gian lận, và không tuân thủ.
	CLO.18	Thảo luận nhóm các phát hiện các sai phạm kế toán.
	CLO.19	Trình bày và phản biện các vấn đề liên quan.

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

CLOs	PLO 4.6	PLO 4.7	PLO 6.1	PLO 6.3	PLO 7.1	PLO 7.2	PLO 10.1	PLO 10.2	PLO 11.1	PLO 11.3	PLO 12.1	PLO 12.2	PLO 12.3	PLO 13.1	PLO 13.2	PLO 14.2
1									4							3
2			5						4							5
3									4							5
4	5	5	5						4							
5	4	4							4							
6	5	5							4							
7	3															
8	4															
9	4															
10	5	5		5			5									
11	5							5								
12	4							4								
13					5	5										
14					5	5										
15								5								
16											4	4	4	4	5	
17											4	4	4	4	5	
18											4	4	4	4	5	
19										3	4	4	4	4	5	

Ghi chú

1: Không đáp ứng

2: Ít đáp ứng

3: Đáp ứng trung bình

4: Đáp ứng nhiều

5: Đáp ứng rất nhiều

## 5. Học liệu

### a. Giáo trình

[1] Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Mở Tp.HCM . Kiểm toán 2. Nhà xuất bản Kinh tế Tp.Hồ Chí Minh, 2017. [657.45/L4331X8 ].

### b. Tài liệu tham khảo

[2] BPP Learning Media. ACCA : for exams in September, December 2018, March 2019 and June 2019, Audit and assurance. London : BPP Learning Media, 2018 .

[3] BPP Learning Media. ACCA : practice & revision kit Paper F8, Audit and assurance. - London : BPP Learning Media, 2018 .

[4] Gramling, Rittenberg and Johnstone, Auditing– A Risk Based Approach, 11th Edition, South- Western, 2019. [657.45 / J736]

## 6. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Thời điểm	CĐR môn học	Tỷ lệ %
A1. Đánh giá quá trình	A.1.1) Câu hỏi trắc nghiệm (trên lớp)	Thực hiện trong thời gian học ba chương đầu.	CLO.1, CLO.2, CLO.3, CLO.4, CLO.5, CLO.7, CLO.9	5%
	A.1.2) Bài tập tình huống (trên lớp)	Thực hiện trong thời gian học ba chương đầu.	CLO.2, CLO.3, CLO.4, CLO.5, CLO.7, CLO.9, CLO.16, CLO.17, CLO.18, CLO.19	5%
	A.1.3) Thảo luận chủ đề (trên LMS)	Thực hiện trong thời gian học.	CLO.2, CLO.5, CLO.8, CLO.16, CLO.17, CLO.19	6%
	A.1.4) Thực hiện hồ sơ kiểm toán (Bài tập thực hành)	Thực hiện sau khi học xong chương 5.	CLO.10, CLO.11, CLO.12, CLO.13, CLO.14, CLO.15, CLO.16, CLO.18, CLO.19.	10%
	A.1.5) Câu hỏi TN ôn tập (trên LMS)	Thực hiện sau khi học xong chương 6.	CLO.1, CLO.2, CLO.3, CLO.4, CLO.5, CLO.7, CLO.9, CLO.10, CLO.11, CLO.12, CLO.13, CLO.14, CLO.15.	4%

<b>Thành phần đánh giá</b>	<b>Bài đánh giá</b>	<b>Thời điểm</b>	<b>CĐR môn học</b>	<b>Tỷ lệ %</b>
	<b>Tổng cộng</b>			<b>30%</b>
A2. Đánh giá giữa kỳ	A.2.1 Trắc nghiệm	Thực hiện sau khi học xong chương thứ 3.	CLO.1, CLO.2, CLO.3, CLO.4, CLO.5, CLO.6, CLO.7, CLO.8, CLO.9	20%
	<b>Tổng cộng</b>			<b>20%</b>
A3. Đánh giá cuối kỳ	A.3.1 Trắc nghiệm	Thực hiện sau khi kết thúc môn học	CLO.1, CLO.2, CLO.3, CLO.4, CLO.5, CLO.6, CLO.7, CLO.8, CLO.9, CL.10, CLO.11	30%
	A.3.2 Tự luận	Thực hiện sau khi kết thúc môn học	CL.10, CLO.11, CLO.12, CLO.13, CLO.14, CLO.15	20%
	<b>Tổng cộng</b>			<b>50%</b>
<b>Tổng cộng</b>				<b>100%</b>

## 7. Kế hoạch giảng dạy

Lớp ban ngày: 4,5 tiết/buổi

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Tại nhà		Trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Hoạt động học	Số giờ	Hoạt động dạy và học	Số tiết	Hoạt động dạy và học	Số tiết	Hoạt động	Số tiết		
Buổi 1	- Giới thiệu môn học - Chương 1: Trách nhiệm kiểm toán viên. (Phần 1) <ul style="list-style-type: none"> <li>Mục đích và các nguyên tắc chỉ phối kiểm toán báo cáo tài chính</li> <li>Trách nhiệm kiểm toán viên đối với gian lận</li> </ul>	CLO.1, CLO.16, CLO.18	+ Đọc tài liệu chính và tài liệu tham khảo. + Làm bài tập chương 1 (Phần 1).	9	Giảng viên: + Thuyết giảng. + Hướng dẫn thảo luận tình huống. + Tổng hợp và đánh giá	3	Sinh viên: + Làm TN. + Thảo luận nhóm các tình huống về trách nhiệm của KTV đối với gian lận.	1.5			A1.1 A1.2	- Tài liệu chính: Chương 1, sách Kiểm toán 2 - Tài liệu tham khảo: VSA 200, VSA 220, VSA 240, Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.
Buổi 2	- Chương 1: Trách nhiệm kiểm toán viên (Phần 2) <ul style="list-style-type: none"> <li>Trách nhiệm kiểm toán viên đối với hành vi không tuân thủ</li> </ul> Kiểm soát chất lượng kiểm toán.	CLO.2, CLO.3, CLO.16, CLO.19	+ Đọc tài liệu chính và tài liệu tham khảo. + Làm bài tập chương 1 (Phần 2).	9	Giảng viên: + Thuyết giảng. + Hướng dẫn thảo luận tình huống. + Tổng hợp và đánh giá	3	Sinh viên: + Làm TN. + Thảo luận nhóm các tình huống về trách nhiệm của KTV đối với hành vi không tuân thủ.	1.5			A1.1 A1.2	- Tài liệu chính: Chương 1, sách Kiểm toán 2. - Tài liệu tham khảo: VSA 250, VSA 220, VSQC1.



Buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo	
			Tại nhà		Trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS				
			Hoạt động học	Số giờ	Hoạt động dạy và học	Số tiết	Hoạt động dạy và học	Số tiết	Hoạt động	Số tiết			
Buổi 3	Chương 1	CLO.2, CLO.16, CLO.19	Đọc tài liệu chính và tài liệu tham khảo.							Thảo luận chủ đề 1 – Nguy cơ đe dọa đạo đức nghề nghiệp	5	A1.3	- Tài liệu chính: Chương 1, sách Kiểm toán 2 - Tài liệu tham khảo: VSA 200, Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.
Buổi 4	Chương 2: Bảng chứng kiểm toán đặc biệt (Phần 1) <ul style="list-style-type: none"><li>Sự kiện sau ngày kết thúc kỳ kế toán.</li></ul> Giả định hoạt động liên tục	CLO.4, CLO.5, CLO.6, CLO.16, CLO.19	+ Đọc tài liệu chính và tài liệu tham khảo. + Làm bài tập chương 2 (Phần 1).	9	Giảng viên: + Thuyết giảng. + Hướng dẫn thảo luận tình huống. + Tổng hợp và đánh giá	3	Sinh viên: + Làm TN. + Thảo luận nhóm các tình huống về trách nhiệm của KTV đối với sự kiện sau ngày kết thúc kỳ kế toán và giả định HDLT	1.5				A1.1 A1.2	- Tài liệu chính: Chương 2, sách Kiểm toán 2 - Tài liệu tham khảo: VAS 23, VSA 560, VAS 01, VSA 570.
Buổi 5	- Chương 2: Bảng chứng kiểm toán đặc biệt (Phần 2) <ul style="list-style-type: none"><li>Các bên liên quan.</li><li>Nợ tiềm tàng</li></ul>	CLO.4, CLO.5, CLO.6, CLO.16, CLO.19.	+ Đọc tài liệu chính và tài liệu tham khảo.	9	Giảng viên: + Thuyết giảng. + Hướng dẫn thảo luận tình huống.	3	Sinh viên: + Làm TN. + Thảo luận nhóm các tình huống	1.5				A1.1 A1.2	- Tài liệu chính: Chương 2, sách Kiểm toán 2 - Tài liệu tham

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo	
			Tại nhà		Trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS				
			Hoạt động học	Số giờ	Hoạt động dạy và học	Số tiết	Hoạt động dạy và học	Số tiết	Hoạt động	Số tiết			
			+ Làm bài tập chương 2 (Phần 2).		+ Tổng hợp và đánh giá			về trách nhiệm của KTV đối với các bên liên quan và nợ tiềm tàng					khảo: VAS 26, VSA 550, VAS 18, VSA 501.
Buổi 6	Chương 2	CLO.5, CLO.16, CLO.19	Đọc tài liệu chính và tài liệu tham khảo.							Thảo luận chủ đề 2 – Trách nhiệm của KTV đối với sự kiện sau ngày kết thúc kỳ kế toán	5	A1.3	- Tài liệu chính: Chương 2, sách Kiểm toán 2 - Tài liệu tham khảo: Tài liệu tham khảo: VAS 23, VSA 560, VAS 01, VSA 570.
Buổi 7	- Chương 3: Lựa chọn phần tử thử nghiệm để thu thập bằng chứng kiểm toán. • Lựa chọn toàn bộ. • Lựa chọn phần tử đặc biệt. • Lấy mẫu kiểm toán	CLO.7, CLO.8, CLO.9, CLO.16, CLO.19.	+ Đọc tài liệu chính và tài liệu tham khảo. + Làm bài tập chương 3.	9	Giảng viên: + Thuyết giảng. + Hướng dẫn thảo luận tình huống. + Tổng hợp và đánh giá	3	Sinh viên: +Làm TN. + Thảo luận nhóm các tình huống về chọn mẫu kiểm toán	1.5				A1.1 A1.2	- Tài liệu chính: Chương 3, sách Kiểm toán 2 - Tài liệu tham khảo: VSA 530.

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Tại nhà		Trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Hoạt động học	Số giờ	Hoạt động dạy và học	Số tiết	Hoạt động dạy và học	Số tiết	Hoạt động	Số tiết		
	Kiểm tra giữ kỳ	CLO.1, CLO.2, CLO.3, CLO.4, CLO.5, CLO.6, CLO.7, CLO.8, CLO.9									A2.1	
Buổi 8	- Chương 4: Kiểm toán nợ phải thu (Phần 1) • Đặc điểm nợ phải thu. • Yêu cầu kế toán đối với nợ phải thu. • Kiểm soát nội bộ nợ phải thu.	CLO.10, CLO.11, CLO.12, CLO.13, CLO.14, CLO.15	+ Đọc tài liệu chính và tài liệu tham khảo. + Làm bài tập chương 4.	9	Giảng viên: + Thuyết giảng. + Hướng dẫn thảo luận tình huống. + Tổng hợp và đánh giá	3	Sinh viên: + Làm TN. + Thảo luận nhóm các tình huống về KSNB NPT.	1.5			A1.1 A1.2	- Tài liệu chính: Chương 4, sách Kiểm toán 2
Buổi 9	- Chương 4: Kiểm toán nợ phải thu (Phần 2) • Quy trình kiểm toán nợ phải thu	CLO.10, CLO.11, CLO.12, CLO.13, CLO.14, CLO.15,  CLO.16, CLO.17, CLO.18, CLO.19	+ Đọc tài liệu chính và tài liệu tham khảo. + Làm bài tập chương 4.	9	Giảng viên: + Thuyết giảng. + Hướng dẫn thảo luận tình huống. + Tổng hợp và đánh giá	3	Sinh viên: +Làm TN. + Thảo luận nhóm các tình huống về KT NPT.	1.5			A1.1 A1.2	- Tài liệu chính: Chương 4, sách Kiểm toán 2  - Tài liệu tham khảo: Gramling (2019) - Auditing – Chapter 10.

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Tại nhà		Trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Hoạt động học	Số giờ	Hoạt động dạy và học	Số tiết	Hoạt động dạy và học	Số tiết	Hoạt động	Số tiết		
Buổi 10	- Chương 5: Kiểm toán tài sản cố định (Phần 1) <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đặc điểm tài sản cố định.</li> <li>• Yêu cầu kế toán đối với tài sản cố định.</li> <li>• Kiểm soát nội bộ tài sản cố định.</li> </ul>	CLO.10, CLO.11, CLO.12, CLO.13, CLO.14, CLO.15	+ Đọc tài liệu chính và tài liệu tham khảo. + Làm bài tập chương 5.	6	Giảng viên: + Thuyết giảng. + Hướng dẫn thảo luận tình huống. + Tổng hợp và đánh giá	3	Sinh viên: + Làm TN. + Thảo luận nhóm các tình huống về KSNB TSCĐ	1.5			A1.1 A1.2	- Tài liệu chính: Chương 5, sách Kiểm toán
Buổi 11 Buổi 12	- Chương 5: Kiểm toán tài sản cố định (Phần 2) <ul style="list-style-type: none"> <li>• Quy trình kiểm toán nợ phải thu</li> </ul>	CLO.11, CLO.12, CLO.13, CLO.14, CLO.15, CLO.16, CLO.17, CLO.18, CLO.19.	+ Đọc tài liệu chính và tài liệu tham khảo. + Làm bài tập chương 5. Đọc tài liệu chính và tài	6 6	Giảng viên: + Thuyết giảng. + Hướng dẫn thảo luận tình huống. + Tổng hợp và đánh giá	3	Sinh viên: + Làm TN. + Thảo luận nhóm các tình huống về kiểm toán TSCĐ	1.5			A1.1 A1.2	- Tài liệu chính: Chương 5, sách Kiểm toán 2 - Tài liệu tham khảo: Gramling

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Tại nhà		Trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Hoạt động học	Số giờ	Hoạt động dạy và học	Số tiết	Hoạt động dạy và học	Số tiết	Hoạt động	Số tiết		
	Thực hành hồ sơ kiểm toán tài sản cố định	CLO.10, CLO.11, CLO.12, CLO.13, CLO.14, CLO.15, CLO.16, CLO.17, CLO.18, CLO.19.	liệu tham khảo.								A1.4	(2019) - Auditing – Chapter 13. - Tài liệu chính: Chương 5, sách Kiểm toán 2 - Tài liệu tham khảo: Hồ sơ kiểm toán mẫu.
Buổi 13	- Chương 6: Kiểm toán hàng tồn kho. • Đặc điểm hàng tồn kho. • Yêu cầu kế toán đối với hàng tồn kho. • Kiểm soát nội bộ hàng tồn kho. • Quy trình kiểm toán hàng tồn kho.	CLO.10, CLO.11, CLO.12, CLO.13, CLO.14, CLO.15, CLO.16, CLO.17, CLO.18, CLO.19.	+ Đọc tài liệu chính và tài liệu tham khảo. + Làm bài tập chương 6.	9	Giảng viên: + Thuyết giảng. + Hướng dẫn thảo luận tình huống. + Tổng hợp và đánh giá	3	Sinh viên: - Làm TN. - Thảo luận nhóm các tình huống về KSNB và kiểm toán HTK.	1.5			A1.1 A1.2	- Tài liệu chính: Chương 6, sách Kiểm toán 2 - Tài liệu tham khảo: Gramling (2019) - Auditing – Chapter 11.
Buổi 14	Ôn tập	CLO.1, CLO.2, CLO.3, CLO.4, CLO.5, CLO.7,	Đọc tài liệu chính và tài liệu tham khảo.						TN tổng hợp	5	A1.5	- Tài liệu chính: Sách Kiểm toán 2 - Các tài liệu tham khảo.

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Tại nhà		Trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Hoạt động học	Số giờ	Hoạt động dạy và học	Số tiết	Hoạt động dạy và học	Số tiết	Hoạt động	Số tiết		
		CLO.9, CLO.10, CLO.11, CLO.12, CLO.13, CLO.14, CLO.15.										
<b>Tổng</b>				<b>90</b>		<b>30</b>		<b>15</b>		<b>15</b>		

## **8. Quy định của môn học**

- Quy định về nộp bài tập, bài kiểm tra:
  - o Sinh viên phải hoàn thành bài tập, bài kiểm tra đúng hạn.
- Quy định về cấm thi
  - o Theo quy định của trường, cụ thể vắng mặt quá 20% thời gian lên lớp quy định đối với môn học sẽ bị cấm thi cuối kỳ.
- Nội quy lớp học
  - o Sinh viên tích cực tham gia thảo luận và hoàn thành các hoạt động học tập được giao
  - o Đọc trước văn bản, tài liệu được yêu cầu
  - o Hoàn thành các bài tập về nhà

**TRƯỞNG KHOA**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**TS. Hồ Hữu Thụy**

**TS. Lê Thị Thanh Xuân**